

Chương III

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

Điều 17. Đánh giá và tính điểm học phần

1. Đối với các học phần chỉ có lý thuyết: Tùy theo tính chất của học phần, điểm tổng hợp đánh giá học phần (sau đây gọi tắt là điểm học phần) được tính căn cứ vào một phần hoặc tất cả các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần. Việc lựa chọn các hình thức đánh giá bộ phận và trọng số của các điểm đánh giá bộ phận, cũng như cách tính điểm tổng hợp đánh giá học phần do giảng viên cụ thể hóa trong đề cương chi tiết, được Hội đồng Khoa phê duyệt hoặc theo quy định chung của Nhà trường, ở buổi học đầu tiên của lớp học phần, giảng viên phụ trách lớp học phần công bố đề cương chi tiết cho sinh viên. Giảng viên phụ trách học phần trực tiếp ra đề kiểm tra và cho điểm đánh giá bộ phận cụ thể như sau:

Điểm đánh giá học phần =

$0,6 \cdot A + 0,3 \cdot B + 0,1 \cdot C$; đối với học phần học và thi trực tiếp

$0,5 \cdot A + 0,4 \cdot B + 0,1 \cdot C$; đối với học phần học và thi trực tuyến

Trong đó:

- A là điểm thi kết thúc học phần;
- B là các giá trị trung bình cộng của các điểm thành phần: $B = (b_1 + b_2 + b_3)/3$
- b_1 là điểm kiểm tra thường xuyên;
- b_2 là điểm kiểm tra giữa học kỳ;
- b_3 là điểm tiểu luận (hay bài tập lớn hoặc điểm học phần thí nghiệm);
- C là các giá trị trung bình cộng của các điểm thành phần: $C = (c_1 + c_2)/2$
- c_1 là điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận theo thang điểm 10;
- c_2 là điểm chuyên cần được xác định như sau:
 - + Đi học đầy đủ $c_2 = 10$ điểm;
 - + Nghỉ học không phép mỗi 2% số giờ học quy định thì bị trừ 1 điểm;
 - + Sinh viên nghỉ học không phép trên 20% số giờ quy định sẽ bị cấm thi, nhận 0 điểm, ký hiệu trên bảng điểm là chữ C và phải học lại.

Trường hợp học lại, các điểm thành phần A, B, C phải xác định lại từ đầu.

Các điểm thành phần cho theo thang điểm 10 và làm tròn đến một chữ số thập phân.

2. Đối với các học phần vừa có thực hành/thí nghiệm vừa có lý thuyết: Sinh viên không hoàn thành phần thực hành/thí nghiệm sẽ không được thi phần lý thuyết và sẽ có

điểm đánh giá học phần 0 điểm. Sinh viên sau khi hoàn thành phần thực hành/thí nghiệm sẽ được thi lý thuyết.

3. Đối với các học phần thực hành/thí nghiệm: Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thực hành/thí nghiệm. Điểm trung bình cộng của điểm các bài thực hành/thí nghiệm trong học kỳ được làm tròn đến một chữ số thập phân là điểm của học phần thực hành/thí nghiệm.

4. Sinh viên chỉ được phép thi kết thúc học phần sau khi đã hoàn thành việc đóng học phí của kỳ học theo quy định.

5. Hình thức đánh giá trực tuyến được áp dụng khi đảm bảo trung thực, công bằng và khách quan như đánh giá trực tiếp, đồng thời đóng góp không quá 50% trọng số điểm học phần; riêng việc tổ chức bảo vệ và đánh giá đồ án, khóa luận được thực hiện trực tuyến với trọng số cao hơn khi đáp ứng thêm các điều kiện sau đây:

a) Việc đánh giá được thực hiện thông qua một hội đồng chuyên môn gồm ít nhất 3 thành viên;

b) Hình thức bảo vệ và đánh giá trực tuyến được sự đồng thuận của các thành viên hội đồng và người học;

c) Diễn biến của buổi bảo vệ trực tuyến được ghi hình, ghi âm đầy đủ và lưu trữ.

6. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng theo cách tính tại Khoản 1 Điều này. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ dưới đây, trừ các trường hợp được quy định tại Điểm c) Khoản này:

a) Phân mức áp dụng cho các học phần được tính vào điểm trung bình học tập, bao gồm:

Điểm theo hệ 10	Điểm chữ	Điểm theo hệ 4	Xếp loại
Từ 9,0 đến 10,0	A ⁺	4,0	Đạt
Từ 8,5 đến cận 9,0	A	3,7	
Từ 8,0 đến cận 8,5	B ⁺	3,5	
Từ 7,0 đến cận 8,0	B	3,0	
Từ 6,5 đến cận 7,0	C ⁺	2,5	
Từ 5,5 đến cận 6,5	C	2,0	
Từ 5,0 đến cận 5,5	D ⁺	1,5	
Từ 4,0 đến cận 5,0	D	1,0	Không đạt
Từ 0,0 đến cận 4,0	F	0	

b) Loại đạt không phân mức, áp dụng cho các học phần chỉ yêu cầu đạt, không tính vào điểm trung bình học tập:

- P: từ 5,0 trở lên.

c) Một số trường hợp đặc biệt sử dụng các điểm chữ xếp loại, không được tính vào điểm trung bình học tập:

- I: Điểm chưa hoàn thiện do được phép hoãn thi, kiểm tra;
- X: Điểm chưa hoàn thiện do chưa đủ dữ liệu;
- R: Điểm học phần được miễn học và công nhận TC.

7. Học lại học phần do không đạt hoặc để cải thiện điểm:

a) Sinh viên có điểm học phần không đạt phải đăng ký học lại theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 5 Quy chế này; điểm lần học cuối là điểm chính thức của học phần;

b) Sinh viên đã có điểm học phần đạt được đăng ký học lại để cải thiện điểm theo Khoản 1 Điều 11 Quy chế này.

Điều 18. Đánh giá kết quả học tập theo học kỳ, năm học

1. Để tính điểm trung bình chung học kỳ và điểm trung bình chung tích lũy, mức điểm chữ của mỗi học phần phải được quy đổi qua điểm số theo quy định tại Khoản 6 Điều 17 Quy chế này.

2. Điểm trung bình chung học kỳ và điểm trung bình chung tích lũy được tính theo công thức sau và được làm tròn đến 2 chữ số thập phân:

$$A = \frac{\sum_{i=1}^n a_i n_i}{\sum_{i=1}^n n_i}$$

Trong đó:

A : là điểm trung bình chung học kỳ (TBC) hoặc điểm trung bình chung tích lũy;

a_i : là điểm của học phần thứ i đối với TBC, là điểm của học phần thứ i với $a_i \geq 4$ (thang điểm 10) hoặc $a_i \geq 1$ (thang điểm 4) đối với TBC tích lũy;

n_i : là số TC của học phần thứ i ;

n : là tổng số học phần đã học trong học kỳ hoặc đã tích lũy được đến thời điểm xét.

- Điểm TBC học kỳ để xét học bổng, khen thưởng sau mỗi học kỳ chính chỉ tính theo kết quả thi kết thúc học phần ở lần học thứ nhất;

- Điểm TBC học kỳ và điểm TBC tích lũy để xét thôi học, xếp hạng học lực sinh viên và xếp hạng tốt nghiệp được tính theo điểm thi kết thúc học phần có kết quả cao nhất trong các lần học.

3. Những điểm chữ không được quy định tại Điểm a) Khoản 6 Điều 17 Quy chế này không được tính vào các điểm trung bình học kỳ, năm học hoặc tích lũy. Những học phần không nằm trong yêu cầu của chương trình đào tạo không được tính vào các tiêu chí đánh giá kết quả học tập của sinh viên.